

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-ST

Ngày: 11 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hưng Quang.
2. Ông Nguyễn Trọng Di.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Văn Hồng Lễ, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:*** Ông Trương Vĩnh Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 11/01/2022, tại Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 166/2021/TLST-HS ngày 29/12/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 176/2021/QĐXXST-HS ngày 29/12/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hiếu T (R), sinh năm 1996, tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: Khu phố T3, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn H1 và bà Lê Thị Kim Q; Vợ, con: Không có;

Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 07/9/2021 bị Công an thị trấn P xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” (đến nay chưa nộp phạt).

Hoạt động nhân thân: Ngày 09/8/2021 có hành vi “Trộm cắp tài sản” tại khu phố Minh Tân 3, thị trấn P, huyện Tuy Phong. Ngày 16/9/2021 bị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tuy Phong khởi tố bị can về tội “Trộm cắp tài sản” hiện vụ án đang chuẩn bị xét xử.

Bị cáo bị bắt từ ngày 29/11/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong, có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại:*** Ông Trần Minh H, sinh năm 1981. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố H3, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Ông Thanh Minh N, sinh năm 1993. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 20/10/2021 Nguyễn Hiếu T đi bộ đến khu vực cảng cá Phan Rí Cửa, thuộc Khu phố H3, thị trấn P, huyện Tuy Phong mục đích tìm ai để tài sản sơ hở sẽ trộm cắp bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. T phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Rooney, màu xanh xám, biển số 86S1-1790 của Trần Minh H đang dựng gần nhà để xe ô tô trong cảng cá Phan Rí Cửa, chìa khóa xe mô tô cắm sẵn vào ổ khóa. T quan sát thấy không có ai trông coi nên lén lút đi đến mở khóa lấy trộm xe mô tô biển số 86S1-1790 rồi điều khiển chạy đến tiệm rửa xe mô tô của Thanh Minh N tại Thôn B, xã P, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận gạ bán xe mô tô trộm cắp được. T nói dối với N là xe mô tô cũ bán phế liệu, giấy tờ xe đã mất nhưng xe đã cũ bỏ nên không làm lại giấy tờ, N không biết xe mô tô biển số 86S1-1790 do T trộm cắp mà có nên đồng ý mua với giá 500.000 đồng, T lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân. Sau khi phát hiện bị mất xe mô tô Trần Minh H làm đơn trình báo Công an thị trấn P, nghi ngờ T là người trộm cắp xe mô tô nên Công an thị trấn P mời T làm việc, T đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản nêu trên. Thanh Minh N đã tự nguyện giao nộp xe mô tô nhãn hiệu Rooney, màu xanh xám, biển số 86S1-1790 cho Công an thị trấn P giải quyết theo quy định pháp luật.

Biên bản định giá tài sản và Kết luận định giá tài sản số 104/KL-HĐĐG ngày 08/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Tuy Phong, kết luận:

+ 01 chiếc xe mô tô hai bánh hiệu Rooney, màu xanh xám: 15.000.000 đồng/chiếc x 30% = 4.500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 4.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKSTP-HS ngày 22/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Hiếu T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:* Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hiếu T từ 09 – 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 29/11/2021.

- *Ý kiến bị cáo:* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu là đúng, không oan. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- *Ý kiến người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Thanh Minh N cho, không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 500.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại Trần Minh H vắng mặt nhưng tại Cơ quan điều tra đã cung cấp đầy đủ lời khai. Xét thấy sự vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 20/10/2021, tại khu vực gần nhà để xe ô tô trong cảng cá Phan Rí Cửa, thuộc Khu phố H3, thị trấn P, huyện Tuy Phong, bị cáo Nguyễn Hiếu T đã có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Rooney, màu xanh xám, biển số 86S1-1790 của ông Trần Minh H, theo kết luận định giá tài sản thì tài sản bị chiếm đoạt trị giá 4.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do cần tiền để mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh ở địa phương, do đó cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản bị chiếm đoạt cho bị hại là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra, bị hại đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác. Tại phiên tòa, ông Thanh Minh N cho, không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 500.000 đồng. Do đó bị cáo không phải bồi thường dân sự.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hiếu T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hiếu T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 29/11/2021.

2. Về án phí:

Áp dụng: Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đồng Vũ